TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/DS-ST
Ngày: 10 - 7 -2023
V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh.

2/ Bà Cao Thị Kim Yến.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 84/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST–DS ngày 02 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm 1995 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn PMỹ, xã HMỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: 1/ Ông Lý Văn H – Sinh năm 1964 (vắng mặt, không có lý do);

2/ Bà Nguyễn Thị L- Sinh năm 1965 (vắng mặt, không có lý do).

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã HLiêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/4/2023, đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 17/5/2023 và tại bản khai nguyên đơn ông Nguyễn Văn H khai:

Ông và vợ chồng ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L quen biết nhau từ lâu, do ông Hùng, bà Loan cần tiền để kinh doanh nên ông có cho vợ chồng ông Hùng, bà Loan vay tiền nhiều lần. Cụ thể vào các ngày:

- Ngày 07/6/2022, ông có cho vợ chồng ông Hùng, bà Loan vay số tiền 500.000.000đồng, thời gian vay 01 tháng, thỏa thuẫn về lãi suất là 1,66%/tháng, có ký Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay là ông với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 07/6/2022 (đã trả lãi được 1 tháng); Ông Hưởng yêu cầu tính tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất 1,66%/tháng theo đúng như hợp đồng vay tiền.

- Ngày 29/6/2022, ông có cho vợ chồng ông Hùng, bà Loan vay số tiền 100.000.000đồng, thời gian vay 01 tháng, thỏa thuẫn về lãi suất là 1,66%/tháng, có ký Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay là ông với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/6/2022; Ông Hưởng yêu cầu tính tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất 1,66%/tháng theo đúng như hợp đồng vay tiền.

- Ngày 29/7/2022, ông có cho vợ chồng ông Hùng, bà Loan vay số tiền 270.000.000đồng, thời gian vay 01 tháng, thỏa thuẫn về lãi suất là 1,5%/tháng, có ký Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay là ông với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/7/2022; Ông Hưởng yêu cầu tính tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất 1,5%/tháng theo đúng như hợp đồng vay tiền.

- Riêng, ngày 23/7/2022, ông có cho bà Nguyễn Thị L vay số tiền 70.000.000đồng, thời gian vay 02 tháng, không thỏa thuận về lãi, có lập giấy viết tay, bà Loan ký tên, số tiền này ông giao trực tiếp cho bà Loan, không liên quan gì đến ông Lý Văn H. Ông Hưởng không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ này.

Khi đến hạn trả nợ ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L trốn tránh, không có thiện chí trả nợ cho ông.

Khi đến thời hạn trả nợ, ông có nhiều lần yêu cầu vợ chồng ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L trả nợ nhưng họ không trả, cứ hứa hẹn và cũng không có thiện chí trả nợ cho ông. Số tiền cho vợ chồng ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L vay là tiền của cá nhân ông, không liên quan đến ai khác.

Nay, ông Nguyễn Văn H yêu cầu ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền 870.000.000đồng và tiền lãi từ ngày vay đến ngày 02/6/2023 là

151.305.000đồng, cùng tiền lãi phát sinh từ ngày 03/6/2023 đến khi giải quyết xong vụ án. Và yêu cầu bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền 70.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tụng tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền nguyên đơn đã cho vay. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 3, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được pháp luật quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, đã có Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt đề ngày 27/4/2023. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

Ông Nguyễn Văn H yêu cầu ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền 870.000.000đồng và tiền lãi từ ngày vay đến ngày 02/6/2023 là 151.305.000đồng, cùng tiền lãi phát sinh từ ngày 03/6/2023 đến khi giải quyết xong vụ án. Và yêu cầu bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền 70.000.000đồng không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 07/6/2022, ông Nguyễn Văn H có cho ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L vay số tiền 500.000.000đồng, có ký Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn

Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 07/6/2022, hai bên thỏa thuận thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày công chứng hợp đồng này, thỏa thuận về lãi suất là 1,66%/tháng.

Ngày 29/6/2022, ông Nguyễn Văn H có cho ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L vay số tiền 100.000.000đồng, có ký Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/6/2022, hai bên thỏa thuận thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày công chứng hợp đồng này, thỏa thuận về lãi suất là 1,66%/tháng.

Ngày 29/7/2022, ông Nguyễn Văn H có cho ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L vay số tiền 270.000.000đồng, có ký Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/7/2022, hai bên thỏa thuận thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày công chứng hợp đồng này, thỏa thuận về lãi suất là 1,5%/tháng.

Ngày 23/7/2022, ông Nguyễn Văn H có cho bà Nguyễn Thị L vay số tiền 70.000.000đồng, có lập Giấy có nội dung "Ngày 23/7/2022 tôi tên Ng~ Thị Loan – 1965…" kết thúc bằng "… 2 tháng tôi trả lại, có chữ ký tên, ghi họ tên Nguyễn Thị L", thời gian vay 02 tháng, không thỏa thuận về lãi. Về trách nhiệm trả nợ, ông Nguyễn Văn H yêu cầu bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả số tiền 70.000.000đồng, không yêu cầu ông Lý Văn H. Hội đồng xét xử xét thấy ông Hưởng khai số tiền 70.000.000đồng này ông Hưởng giao trực tiếp cho bà Loan và ông Hưởng không có chứng cứ gì để chứng minh bà Loan sử dụng số tiền 70.000.000đồng trên để đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Do đó, không xem xét giải quyết đối với trách nhiệm trả nợ của ông Lý Văn H.

Như vậy, giao dịch giữa ông Nguyễn Văn H và ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L không trả đúng thời hạn theo các hợp đồng vay tiền, Giấy có nội dung "Ngày 23/7/2022 tôi tên Ng~ Thị Loan – 1965…" kết thúc bằng "… 2 tháng tôi trả lại, có chữ ký tên, ghi họ tên Nguyễn Thị L" nêu trên. Đến nay, ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L vẫn chưa thanh toán hết số tiền đã vay là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo thỏa thuận. Ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L không đến Tòa án, không đưa ra ý kiến.

Vì vậy, căn cứ vào Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng

số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 07/6/2022; Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/6/2022; Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/7/2022; Giấy có nội dung "Ngày 23/7/2022 tôi tên Ng~ Thị Loan – 1965…" kết thúc bằng "… 2 tháng tôi trả lại, có chữ ký tên, ghi họ tên Nguyễn Thị L" và căn cứ khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

Về yêu cầu trả tiền lãi trong hạn và trả tiền lãi quá hạn trên số nợ gốc cùng mức lãi suất được thỏa thuận trong các hợp đồng, nhận thấy:

Do ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi trong hạn và trả tiền lãi quá hạn trên số nợ gốc cụ thể như sau:

- Đối với Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 07/6/2022, số tiền vay 500.000.000đồng, thời gian tính lãi từ ngày 08/7/2022 đến ngày 10/7/2023, tương ứng là 01 năm 02 ngày theo mức lãi suất 1,66%/tháng là 100.153.000đồng;

- Đối với Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/6/2022, số tiền vay 100.000.000đồng, thời gian tính lãi từ ngày 29/6/2022 đến ngày 10/7/2023, tương ứng là 01 năm 11 ngày theo mức lãi suất 1,66%/tháng là 20.528.500đồng;

- Đối với Hợp đồng vay tiền giữa bên cho vay ông Nguyễn Văn H với bên vay ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Thuận ngày 29/7/2022, số tiền vay 270.000.000đồng, thời gian tính lãi từ ngày 29/7/2022 đến ngày 10/7/2023, tương ứng là 11 tháng 11 ngày theo mức lãi suất 1,5%/tháng là 46.035.000đồng;

Tổng số tiền lãi được tính theo các hợp đồng vay tiền trên là 166.716.500đồng. Yêu cầu tính tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn trên số nợ gốc của nguyên đơn là phù hợp theo quy định tại Điều 466**,** Điều 468 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với Giấy có nội dung "Ngày 23/7/2022 tôi tên Ng~ Thị Loan – 1965…" kết thúc bằng "… 2 tháng tôi trả lại, có chữ ký tên, ghi họ tên Nguyễn Thị L", ông Nguyễn Văn H không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 95, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự**.**

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H đối với ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

Buộc ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn H tổng số tiền 1.036.716.500đồng (Một tỷ không trăm ba mươi sáu triệu bảy trăm mười sáu ngàn năm trăm đồng) gồm tiền nợ gốc 870.000.000đồng cùng tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn trên số nợ gốc đến ngày 10/7/2023 là 166.716.500đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bà Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn H tổng số tiền 70.000.000đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng

tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. *Về án phí:*

Ông Lý Văn H, bà Nguyễn Thị L phải chịu 43.101.500đồng án phí dân sự sơ thẩm (đối với số tiền 1.036.716.500đồng).

Bà Nguyễn Thị L phải chịu 3.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (đối với số tiền 70.000.000đồng).

Ông Nguyễn Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí 22.055.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0014563 ngày 05/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. *Về quyền kháng cáo*:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn